TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 14/2018/HSST
Ngày 20/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu và bà H' Thủy Bon Jốc Ju.

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Văn Nhượng – Thư ký TAND huyện Krông Nô.

- Đại diện VKSND huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Tống Mạnh Cường, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/LTST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2018 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXTS - HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** (tên gọi khác: B), sinh năm 1984 tại Đồng Nai; nơi ĐKNKTT: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn H, sinh năm 1945 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948; vợ là Thái Thị Trúc D, sinh năm 1989 và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016); nhân thân: Ngày 22/01/2002 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cáo tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em" theo bản án hình sự phúc thẩm số 70/PTHS. Ngày 27/4/2012 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án và đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị M– sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đinh Thành T (tên gọi khác: Mười), địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Đ.
Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Quang M2.

Địa chỉ: Khu vực đèo A, xã Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/11/2017, sau khi uống rượu tại nhà anh Lê Quang M2 Khu vực đèo A, xã Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông thì Nguyễn Văn C lái xe mô tô biển kiểm soát 59P1 – 033.89 (Xe mô tô C mượn của anh Đinh Thành T) đi về nhà. Khi về đến thôn P, xã Q, huyện K thì Nguyễn Văn C gặp chị Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54N7 – 7947 đi cùng chiều. Chị Nguyễn Thị M điều khiển xe vượt qua xe của Nguyễn Văn C. Lúc này trời tối, đường không có người qua lại nên Nguyễn Văn C nảy sinh ý định cướp tài sản. Nguyễn Văn C tăng tốc độ đuổi theo chị M và vượt lên trước khoảng 03 đến 04m và chặn đầu xe của chị M lại đồng thời quát "Dừng xe bước xuống, không xuống là đánh". Nghe C nói vậy, chị M sợ hãi nên cho xe dừng lại. Nguyễn Văn C dựng xe lại rồi cầm tay chị M kéo vào lề đường và sờ vào túi quần bên trái của chị M xem có tiền không để lấy nhưng chị M hất tay C ra. Thấy chị M đeo chiếc túi xách ngang bụng, nghĩ trong túi có tiền nên C lấy túi xách của chị M. Do sợ hãi nên chị M im lặng không có phản ứng gì. Lúc này chị M cầm chiếc đèn pin bật sáng. C sợ chị M rọi đèn vào mặt bị phát hiện nên C giật chiếc đèn pin trên tay chị M rồi đi đến chỗ xe của mình thì thấy có ánh đèn xe đi tới nên C vứt đèn pin rồi điều khiển xe bỏ chạy. Khi đi đến đoạn đường gần lô cao su thuộc thôn P, xã Q, huyện K, C dừng xe lại kiểm tra, lấy tiền trong túi xách bỏ vào túi quần cùng với số tiền 150.000 đồng của C và vứt túi xách vào bụi rậm ven đường. Khi về đến quán chị Nguyễn Thị Đ thì C ghé vào quán trả nợ cho chị Đ 500.000 đồng (số tiền này trước đó C mượn của anh Lê Quang M2). Sau đó C mua 01 gói thuốc ngựa nâu 10.000 đồng, 10 quả trứng gà 30.000 đồng rồi về nhà đi ngủ.

Khoảng 07 giờ ngày 27/11/2017 C lấy toàn bộ số tiền có mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng, 5.000 đồng, 10.000 đồng cướp được của chị M ra quán chị Nguyễn Thị Đ đổi lấy tiền chẵn. Tổng cộng chị Đ đếm được 304.000 đồng, chị Đ đổi cho C tiền chẵn gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, còn 4.000 đồng Nguyễn Văn C cho chị Đ. Sau đó C ra chợ xã Q mua 01 đôi dép hết 30.000 đồng và 02 bịch bún hết 20.000 đồng rồi đi về nhà thì bị Công an huyện Krông Nô thu giữ 800.000 đồng trên người C. Ngày 01/02/2018 chị Đ giao nộp số tiền 4.000 đồng cho CQCSĐT công an huyện Krông Nô.

Tại bản kết luận định giá số 45/BB – KLĐG ngày 08/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Krông Nô, kết luận: Chiếc túi xách nhãn hiệu KIP LING trị giá 54.000 đồng, chiếc đèn pin vỏ nhựa màu xanh trị giá 98.000 đồng, tổng trị giá tài sản của chị M là 152.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Nô.

Bản cáo trạng số 13/CTr-VKS, ngày 23/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Krông Nô truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C như bản cáo trạng số 13/CTr-VKS, ngày 23/3/2018. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cướp tài sản". Áp dụng khoản 1 điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 800.000 đồng, người bị hại chị Nguyễn Thị M không yêu cầu vì vậy đề nghị không xem xét. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô ra quyết định xử lý vật chứng số 02/XLVC, ngày 15/12/2017 trả: 01 túi xách nhãn hiệu KIP LING và một đèn pin vỏ nhựa màu xanh cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị M.

- Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Sirius, BKS 59P1 – 03389 cho anh Đinh Thành T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với số tiền 804.000 đồng là vật chứng của vụ án đang tạm gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô:

+ Trả cho chị Nguyễn Thị M số tiền 744.000 đồng do bị cáo C thực hiện hành vi chiếm đoạt.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 60.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn C để bảo đảm công tác thi hành án.

Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 19 giờ, ngày 26/11/2017 tại thôn P, xã Q, huyện K. Bị cáo Nguyễn Văn C đã lợi dụng trời tối, đoạn đường không có nhà dân, không có người qua lại đã thực hiện hành vi đe dọa

đánh làm cho chị Nguyễn Thị M sợ hãi, không dám chống cự để cướp tài sản của chị Nguyễn Thị M gồm số tiền 744.000 đồng; 01 đèn pin vỏ nhựa giá trị 98.000 đồng và 01 túi xách có giá trị 54.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo C cướp của chị Nguyễn Thị M là 896.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

Tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: "*1. Người nào dùng vũ lực, đe doạ dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm".*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng và an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc đe dọa đánh để cướp tài sản của người bị hại để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về nhân thân: Ngày 22/01/2002 bị cáo Nguyễn Văn C bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em" theo bản án hình sự phúc thẩm số 70/PTHS. Ngày 27/4/2012 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án và đã được xóa án tích.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

[6]. Đối với anh Đinh Thành T cho bị cáo Nguyễn Văn C mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Sirius, BKS 59P1 – 03389. Sau đó bị cáo C lấy xe mô tô làm phương tiện cướp tài sản. Tuy nhiên, anh T không biết việc bị cáo mượn xe để làm phương tiện cướp tài sản nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thêm cho chị M số tiền 800.000 đồng. Chị M không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần chấp nhận và Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô ra quyết định xử lý vật chứng số 02/XLVC, ngày 15/12/2017 trả: 01 túi xách nhãn hiệu KIP LING và một đèn pin vỏ nhựa màu xanh cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị M.

- Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Sirius, BKS 59P1 – 03389 cho anh Đình Thành T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với số tiền 804.000 đồng là vật chứng của vụ án đang tạm gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô cần xử lý như sau:

+ Đối với số tiền 744.000 đồng do bị cáo C thực hiện hành vi chiếm đoạt là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Mcần phải trả lại cho chị M.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 60.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn C để bảo đảm công tác thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội "Cướp tài sản".

Căn cứ khoản 1 điều 133; điểm b, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (27/11/2017).

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Chấp nhận bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho chị Nguyễn Thị M số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 2 điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô ra quyết định xử lý vật chứng số 02/XLVC, ngày 15/12/2017 trả: 01 túi xách nhãn hiệu KIP LING và một đèn pin vỏ nhựa màu xanh cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị M.

- Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Sirius, BKS 59P1 – 03389 cho anh Đình Thành T là chủ sở hữu hợp pháp (Như nội dung biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô và chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

- Đối với số tiền 804.000 đồng là vật chứng của vụ án đang tạm gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô:

+ Trả số tiền 744.000 đồng cho chị Nguyễn Thị M là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 60.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn C để bảo đảm công tác thi hành án. (Theo ủy nhiệm chi số 05, lập ngày 26/3/2018).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Công an huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS (CA huyện);
- THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm